

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của  
Dự án Đầu tư Nhà máy Cầu kiện bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

<b>CV ĐẾN</b>	Số:..... <i>342</i> .....	<b>CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI</b>
	Ngày: <i>16</i> ..... <i>01</i> ..... <i>15</i> .....	
	Chuyên:..... <i>Căn cứ Luật</i> .....	

Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư Nhà máy Cầu kiện bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 14/CV-TBQN ngày 29/12/2014 của Công ty Cổ phần Bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại kết quả thẩm định số 3754/STNMT-ĐTMM ngày 25/12/2014 và Tờ trình số 87/TTr-STNMT ngày 14/01/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư Nhà máy Cầu kiện bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Dự án*) với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Chủ dự án:** Công ty Cổ phần Bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi.

**2. Địa điểm, diện tích và quy mô của Dự án:**

a) Địa điểm: Lô C13 – KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Diện tích và quy mô:

- Tổng diện tích dự án: 20.964,57 m<sup>2</sup>.

- Quy mô:

+ Dây chuyền sản xuất cọc Bê tông dự ứng lực: 56.160 mét/năm.

+ Dây chuyền sản xuất dầm (*Super-T, I33m, I25.54m.*): 13.752 mét/năm.

+ Dây chuyền sản xuất cọc vuông các loại: 56.160 mét/năm.

### **3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:**

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định.

b) Thực hiện đúng các nguyên tắc thiết kế kỹ thuật, bảo đảm tính hợp lý về kiến trúc không gian và xây dựng các công trình theo đúng qui hoạch được duyệt.

c) Trong quá trình thi công xây dựng, vận hành dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ – QCVN 19:2009/BTNMT và các Quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan.

d) Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng và vận hành của Dự án đảm bảo đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp – QCVN 40:2011/BTNMT (cột B, hệ số  $K_q = 0,9$ ,  $K_f = 1,2$ ); thực hiện đầu nối toàn bộ nước thải sau khi xử lý của Dự án vào hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Tịnh Phong khi Khu công nghiệp được đầu tư xây dựng hoàn thành.

đ) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT; Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định hiện hành khác.

e) Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **4. Các điều kiện kèm theo:**

a) Thực hiện các giải pháp để đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện vận chuyển nguyên liệu sản phẩm ra, vào cổng của nhà máy.

b) Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của dự án và gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

c) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

d) Tuân thủ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý và bảo vệ môi trường Khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp và Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT trong quá trình thực hiện dự án.

**Điều 2.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh và các cơ quan liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Công an tỉnh, UBND huyện Sơn Tịnh, Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (*Chủ đầu tư Hạ tầng KCN Tịnh Phong*) thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê

duyet báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Nhà máy Cầu kiện bê tông đúc sẵn Thái Bảo.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Công an tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh, Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Thái Bảo – Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- CT, PCT(TM,NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(CN,NL), NNTN, CBTH;
- Lưu:VT, CNXD.huy21.



Phạm Như Sô